

CÔNG TY TNHH TRANG HOÀNG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRANG HOÀNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRANG HOANG VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109491606

3. Ngày thành lập: 13/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 97a Lương Thế Vinh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964692999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649(Chính)
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
6.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
7.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
8.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
10.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
11.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799

12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
15.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
16.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6820
18.	Quảng cáo	7310
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
20.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phòng viên ảnh)	7420
21.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
22.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	8130
23.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
24.	Dịch vụ đóng gói	8292
25.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
26.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
27.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
28.	Sản xuất cà phê	1077
29.	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1200
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
31.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
32.	In ấn	1811
33.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
34.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
35.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
36.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
37.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
38.	Xây dựng nhà để ở	4101

39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Phá dỡ	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
46.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
47.	Bán buôn thực phẩm	4632
48.	Bán buôn đồ uống	4633

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	DƯƠNG THỊ QUỲNH TRANG	Số 290 đường Nguyễn Công Hãng, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	122290570	
2	HOÀNG CÔNG NGUYỄN	Số 47 Tây Thành, Phường Quang Trung, Thành phố Hưng yên, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	145612361	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG THỊ QUỲNH TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 03/06/2000

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 122290570

Ngày cấp: 07/04/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 290 đường Nguyễn Công Hăng, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 290 đường Nguyễn Công Hăng, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội